

LỜI TỰA

Tất cả những Kinh chú trong Tam tạng Thánh giáo, do Đức Phật, chư vị Bồ Tát nói ra, hàng đệ tử Phật, nếu đem thọ trì đọc tụng, thì Kinh chú nào cũng có công năng diệt tội, tăng phước, tăng thọ. Vì sao Kinh này lại có thêm cái tên Trường Thọ?

Bởi vì, Đức Phật với Nhứt thiết chủng trí, Ngài thấy rõ vào đời trước ác, chúng sanh phần nhiều tạo những nghiệp nặng, do đó bị mắc quả báo mạng sống ngắn ngủi, hoặc bị sa rớt vào tam ác đạo, do vậy Đức Phật nhận lời thưa hỏi của Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi, Ngài nói Kinh này.

Tựa đề của Kinh còn có mấy chữ nữa là: Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni, câu này có nghĩa là: Phương pháp và chân ngôn bảo vệ các trẻ thơ. Hợp chung tựa đề trên và dưới, sẽ thành ý nghĩa là: Lời dạy của Đức Phật về phương pháp trừ diệt tội nặng, mạng sống lâu dài, và bảo vệ những trẻ con khỏi bị chết non chết yếu.

Tựa đề trên đây, đã tóm tắt nói lên nội dung Kinh này, đủ cho thấy tính cách quý báu và giá trị của Kinh, đối với những ai muốn tìm hiểu vấn đề thọ, yếu của con người nói chung, của trẻ thơ nói riêng.

Một đặc điểm của Kinh này là nói về tội ác phá thai, Đức Phật dạy rằng, đó là một tội cực nặng, đồng với tội ác giết cha, hại mẹ, phải bị quả báo mạng sống hiện tại ngắn ngủi, sau khi chết đọa địa ngục A-tỳ! Đức Thế Tôn đã đem chuyện tiền thân của ngài Văn Thù Sư Lợi, vô biên kiếp xưa, làm một người nữ có tên là Diên Đảo, vì nghiệp phá thai mà bị đoản mạng và quả báo địa ngục, song nhờ đối trước Đức Phật Phổ Quang Chánh Kiến sám hối tội lỗi, phát đại thệ nguyện cho nên tội ác tiêu trừ, và nhờ Kinh Trường Thọ Diệt Tội, cho nên được chứng Vô sanh Pháp nhẫn.

Đặc điểm thứ hai của Kinh, là nói đến chín điều “bất cần” mà một người sản phụ, lúc mới sanh con thường hay mắc phải, do đó người mẹ bị chết hoặc đứa con bị chết, hoặc chết cả hai v.v... Kinh lại dạy rõ, vì lý do nào mà những trẻ sơ sinh kể từ một tuổi cho đến mười tuổi bị nạn chết yếu v.v... Sở dĩ có những nạn này là do những người không biết tránh dữ làm lành, cho nên bị các loại quỷ ăn uống tinh huyết, ăn nuốt thai trứng, chúng biến hóa ra nhiều hình thức để đoạt mạng sống trẻ thơ. Đây là một điều mà người phàm phu không mấy ai biết đến, và qua lời tự thuật của các loài quỷ được nói trong Kinh này, những ai đọc tụng đến, mới thấy giạt mình kinh sợ.

Một đặc điểm nữa là, Đức Phật dạy về mười sáu trường hợp, bao gồm nhiều hành vi tội ác khiến cho con người mắc báo đoản mạng, chết đọa ác đạo, nhưng nếu thọ trì đọc tụng, biên chép cúng dường Kinh này, tức được tiêu diệt các thứ tội nặng và được mạng sống lâu dài.

Trong khi nói đến thế giới hiện tượng vào thời ác trược, Đức Phật dạy rõ những nguyên nhân nào làm cho cõi nước bị nhiều bất an, như nạn binh đao, ôn dịch, lụt lội, hạn hán v.v... Muốn tránh những đại nạn này, Đức Phật dạy hàng đệ tử hãy nên thọ trì đọc tụng, biên chép cúng dường, lưu thông Kinh Trường Thọ Diệt Tội, để tự cứu mình và cứu chúng sanh.

Trong các Kinh Phật thường đề cập đến nhiều loại ma quân hay tìm mọi cách phá hoại những người tu hành Phật Pháp, trong đó Thiên ma Ba Tuần là đáng ngại hơn hết. Nhưng trong Kinh Trường Thọ Diệt Tội này, ban đầu Thiên ma cũng muốn dùng thế lực mình, tìm mọi phương pháp ngăn cản, làm cho không được lưu thông, nhưng khi đứng trước Đức Phật, Thiên ma hồi hận rồi phát đại nguyện bảo vệ những người đọc tụng, thọ trì Kinh này. Các quỷ La-sát cũng vậy, khi Phật chưa nói Kinh, thì những loài này do nơi nghiệp ác mà mắc quả báo ăn nuốt thai nhi và tinh huyết chúng sanh, nhưng khi được nghe Phật nói Kinh rồi, La-sát đều nguyện “Thà chịu ăn hoàn sắt nóng, trọn chẳng thể ăn máu các “hài nhi...”. Như vậy đủ thấy oai lực của Kinh thật chẳng thể nghĩ bàn.

Kinh này nhiếp về bí tạng Bồ-tát, vừa là hiển pháp, vừa là mật pháp, được những lực sĩ Kim Cang Mật Tích hộ trì lưu thông để cứu hộ chúng sanh, được các đại sư Mật tông ở Đài Loan ấn tống truyền bá. Một cư sĩ đệ tử của các ngài là Như Đông - Phật tử Đài Loan gởi sang biếu tặng dịch giả. Sau khi xem qua nội dung, chúng tôi vô cùng phấn khởi, vì thấy có thể lợi ích cho mọi giới Phật tử Việt Nam, cho nên với sở học non kém, kiến văn cạn cợt, chúng tôi cũng cố gắng hết mình dịch ra Việt ngữ, giúp cho các vị chưa thấy chưa nghe, được có cơ duyên hiểu biết.

Việc làm của dịch giả, như thêm một hạt cát vào sa mạc, rót một giọt nước vào đại dương, nếu có chút công đức nào, nguyện hồi hướng khắp pháp giới chúng sanh, đồng phát Bồ-đề tâm, và được thọ mạng trường cửu, diệt các tội chướng.

Chắc chắn không sao tránh khỏi mọi sai sót, vụng về, mong chư vị thiện tri thức từ bi chỉ giáo.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Chùa Phước Quang

Trọng Thu năm Bính Tý-1996

Dịch giả kính ghi

Tỳ-kheo THÍCH THIỆN THÔNG

NGHI THỨC KHAI KINH

NIỆM HƯƠNG

*(Đốt hương, cắm hương, quỳ thẳng
Niệm hương cúng dường Tam Bảo)*

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nguyện mây hương màu này,
Đến khắp mười phương cõi,
Cúng dường tất cả Phật,
Tôn Pháp, Chư Bồ-Tát,
Vô biên chúng Thanh văn,
Cùng tất cả Thánh hiền,
Duyên khởi đài sáng chói,
Trùm đến vô biên cõi,
Khắp xông các chúng sanh,
Đều phát tâm Bồ-đề,
Xa lìa các nghiệp vọng,
Trọn thành đạo Vô thượng.

Nam mô Hương Cúng Dường Bồ-tát Ma-ha-tát (3 lần)

TÁN THÁN PHẬT

Đấng Pháp vương Vô thượng,
Ba cõi chẳng ai bằng,
Thầy dạy khắp Trời người,
Cha lành chung bốn loại,
Quy y tròn một niệm,
Hay dứt nghiệp ba kỳ,

Xung dương và tán thán,
Ức kiếp không cùng tận.

QUÁN TƯỚNG

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng,
Đạo cảm thông khó thể nghĩ bàn,
Lưới Đế châu ví Đạo tràng,
Mười phương Phật bảo hào quang sáng ngời,
Trước Bảo tọa thân con ảnh hiện,
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y.

Án phạ nhật ra học. *(3 lần)*

Chí tâm đánh lễ: Nam mô tận hư không, biến pháp giới, quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam bảo. *(1 lạy)*

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Ta bà Giáo chủ Điều Ngự Bửu Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương lai hạ sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. *(1 lạy)*

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A-di-đà Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. *(1 lạy)*

TÁN DƯƠNG CHÍ

Cành dương, nước tịnh,
Rưới khắp Tam thiên,
Tánh không, tám đức lợi nhân gian,
Pháp giới rộng thênh thang,
Diệt tội tiêu khiên,

Lửa rực hóa sen hồng.

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ-tát Ma-ha-tát (3 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rì tu rì, ma ha tu rì, tu tu rì, tát bà ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHƠN NGÔN

Án ta phạ bà phạ, truyệt đà ta phạ, đạt mạ ta phạ, bà phạ truyệt độ hám. (3 lần)

ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN

Nam mô tam mãn đa một đà nẫm, án, độ rô độ rô, địa vĩ ta bà ha. (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nằng tam bà, phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

TỤNG CHÚ ĐẠI BI

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà la ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô kiết đế, thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế. Tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án, a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô, ma ra, hô lô hô lô, hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tát đà dạ, ta bà ha. Ma ha tát đà dạ, ta bà ha. Tát đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tát ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma

ha a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lợi thắng kiết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha. Án, tất điện đô, mạn đà ra, bạt đà dạ, ta bà ha.

Nam mô Thập phương thường trụ Tam bảo.

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy Đấng Tam giới Tôn,
Quy mạng mười phương Phật,
Nay con phát nguyện rộng,
Trợ trì Kinh Trường Thọ
Trên đền bốn ơn nặng,
Dưới cứu khổ ba đường,
Nếu có kẻ thấy nghe,
Đều phát tâm Bồ-đề,
Hết một báo thân này,
Sanh về nước An lạc.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. *(3 lần)*

KỆ KHAI KINH

Phật pháp cao sâu rất tuyệt vời,
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ-tát Ma-ha-tát. *(3 lần)*

KINH TRƯỜNG THỌ DIỆT TỘI

HỘ CHƯ ĐỒNG TỬ ĐÀ LA NI

Tôi nghe như vậy: Một thuở nọ, Đức Phật ở thành Vương Xá trong núi Kỳ Xà Quật, cùng một ngàn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ kheo, mười hai ngàn chư vị đại Bồ Tát, và chư vị Thiên Long Bát Bộ, quý thần, hạng nhân, phi nhân nghe Phật thuyết pháp.

Bấy giờ Đức Thế Tôn, từ trên gương mặt Ngài dùng thần lực phóng muôn loại ánh sáng, trong đó có năm màu: xanh, vàng, đỏ, trắng, trong mỗi màu có vô lượng hóa Phật năng làm Phật sự chẳng thể nghĩ bàn. Mỗi mỗi hóa Phật đều có vô lượng hóa Bồ Tát tán tụng Phật đức. Ánh sáng vi diệu khó có thể đo lường, trên chiếu đến trời Phi Phi Tướng Xứ, dưới chiếu đến A Tỳ địa ngục, khắp tám vạn do tuần, không nơi nào không phổ chiếu đến. Trong hạng chúng sanh gặp được Phật quang, tự nhiên mà niệm Phật thì đều đắc Sơ Địa Phương Tiện Tam Muội.

Khi ấy trong pháp hội có bốn mươi chín vị tân phát khởi tâm Bồ Tát, muốn từ nơi Phật cầu trường thọ mạng nhưng lại không biết phát lời thưa hỏi thế nào.

Lúc đó, Bồ Tát Văn Thù Sư Lợi biết có sự nghi hoặc như thế, Ngài liền đứng dậy, trích áo lộ vai phải, chấp tay hướng Phật và bạch rằng:

“Kính bạch Thế Tôn! Con thấy chúng sanh có điều nghi vấn, nay muốn thưa hỏi, xin Đức Như Lai cho phép con nói.”

Đức Phật đáp:

“Lành thay! Lành thay! Văn Thù Sư Lợi, ông có điều gì nghi vấn hãy cứ hỏi.”

Ngài Văn Thù Sư Lợi thưa:

“Kính bạch Thế Tôn! Nhất thiết chúng sanh nơi biển sinh tử tạo trùng trùng ác nghiệp, từ vô khởi kiếp đến nay, luân hồi trong lục đạo, dẫu được thân người nhưng phải chịu quả báo đoản mạng, vậy chúng sanh phải làm sao để đắc trường thọ mạng, diệt trừ ác nghiệp? Cúi mong Thế Tôn vì chúng sanh mà thuyết về pháp trường thọ diệt tội.”

Đức Phật đáp:

“Này Văn Thù, lòng đại từ bi của ông vô lượng, xót nghĩ đến những chúng sanh tội khổ nên mới hỏi việc ấy. Nếu Ta thuyết giảng tường tận thì hết thấy chúng sanh đều không thể tin thọ.”

Văn Thù Sư Lợi lại bạch Phật rằng:

“Kính bạch Thế Tôn! Ngài là bậc đại trí huệ, là thầy của trời người, phổ độ tất cả chúng sanh, là đại từ phụ, là đại pháp vương, một thanh âm có thể diễn nói hết thấy diệu pháp. Cúi mong Thế Tôn vì thương xót chúng sanh mà rộng thuyết Pháp này.”

Đức Phật mỉm cười, bảo toàn thể đại chúng:

“Các ông hãy lắng nghe! Ta sẽ vì các ông mà quảng thuyết.”

Vào thuở quá khứ, có thế giới tên Vô Cấu Thanh Tịnh. Trong cõi nước ấy có một vị Phật xuất thế, hiệu là Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai, lại có hiệu là Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Vị Phật này được vô lượng vô biên Bồ Tát đại chúng cung kính vây quanh. Lúc Phật tại thế, có một Ưu Bà Di tên là Diên Đảo. Khi biết Phật đã xuất thế, bà đến cầu Phật cho phép xuất gia, khóc thương thảm thiết hướng Phật thưa rằng:

“Kính bạch Thế Tôn! Con tạo tác ác nghiệp, nay muốn cầu xin sám hối, cúi mong Thế Tôn, hãy nghe con kể rõ sự tình: Xưa kia con từng mang thai và thai nhi đã tròn tám tháng tuổi. Vì gia cảnh con không thể có con nên đã uống thuốc độc giết hại bào thai. Bào thai do con giết khi ấy đã đầy đủ hình hài người. Sau đó, có một bậc trí giả nói với con rằng: “Nếu cố ý làm sảy thai, người này hiện đời sẽ chịu quả báo lâm trọng bệnh, đoản mạng, bạc mệnh, chết lại đọa A Tỳ địa ngục, thọ thống khổ cùng cực.” Nay con vô cùng hoảng sợ, cúi xin Thế Tôn với sức đại từ bi vì con thuyết pháp, cho phép con được xuất gia để miễn thoát khỏi báo này.”

Lúc bấy giờ, Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai bảo người nữ Diên Đảo rằng:

“Trên thế gian có năm loại ác nghiệp, sám hối khó diệt. Là năm loại gì?

1. Giết cha.
2. Giết mẹ.
3. Giết hại thai nhi.
4. Làm thân Phật chảy máu.
5. Phá hòa hợp tăng.

Tội của năm loại ác nghiệp này khó mà tiêu diệt.”

Lúc này, người nữ Diên Đảo gàn khóc nghẹn ngào, nước mắt tuôn chảy như mưa, năm vóc sát đất, quỳ trước Phật bạch rằng: “Kính bạch Thế Tôn, Ngài đại từ bi, cứu hộ hết thảy chúng sanh, cúi xin Thế Tôn xót thương vì con thuyết pháp.”

Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai lại bảo rằng:

“Ác nghiệp mà con tạo, ứng đọa A Tỳ địa ngục, thống khổ không thời khắc nào ngưng. Trong Nhiệt địa ngục, khi luồng gió lạnh thổi đến, tội nhân tạm lạnh buốt, trong Hàn địa ngục, khi luồng gió nóng thổi qua, tội nhân tạm nóng bức. Vô Gian

địa ngục không như thế, lửa bắn từ trên xuống, lửa từ dưới bắn lên, tứ bề là tường sắt, trên lại phủ lưới sắt, bốn cửa Đông Tây Nam Bắc bao trùm lửa của mãnh nghiệp, tội nhân trong Vô Gian địa ngục, thân cao tám mươi ngàn do tuần, dù chỉ một người cũng lấp đầy địa ngục, nếu người có nhiều hơn địa ngục cũng đầy lấp. Xung quanh tội nhân toàn rắn sắt to lớn, nọc độc của nó khiến đau đớn hơn lửa dữ thiêu đốt. Rắn sắt hoặc là từ miệng bò ra mắt, hai bên tai, hoặc quấn chặt lấy tội nhân từ kiếp này đến kiếp khác. Tứ chi và các đốt xương của tội nhân luôn có lửa cháy rực phun ra. Lại có quạ sắt mổ ăn lấy thịt, hoặc có chó đồng cắn, xé xác tội nhân. Cai ngục đầu trâu tay cầm binh khí, hét vang ác thanh như sấm như sét: “Người có ý giết hại thai nhi, phải gánh chịu những đau khổ cùng cực.” Nếu Ta có lời vọng ngữ, Ta không là Phật.”

Lúc bấy giờ, nghe Phật nói xong, người nữ Diên Đảo đau đớn nghẹn ngào đến ngất xuống đất. Hồi sau dần tỉnh dậy, lại bạch Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Có phải chỉ mình con sẽ phải lãnh thọ những khổ báo này hay tất cả những chúng sanh nào phá thai cũng đều phải thọ lấy nỗi khổ như vậy?”

Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai bảo người nữ Diên Đảo rằng:

“Thai nhi trong bụng con đã đầy đủ hình người, trong bụng mẹ như ở trong địa ngục, như có tảng đá lớn đè lên thân. Nếu người mẹ ăn thức ăn nóng, thai nhi như ở trong Nhiệt địa ngục, nếu người mẹ ăn thức ăn lạnh, thai nhi như ở trong Hàn địa ngục. Cả ngày dài phải chịu những đau khổ dày vò. Còn con bị lửa vô minh dậy khởi, tích chứa phiền não, sinh khởi ác niệm, cố ý dùng độc dược phá bỏ thai. Con đã gây tạo loại ác nghiệp này, lẽ đương nhiên phải đọa A Tỳ địa ngục. Tội nhân trong địa ngục Vô Gian chính là bạn đồng hành của con.”

Người nữ Diên Đảo lại khóc thưa với Phật rằng: “Con từng nghe có vị trí giả nói, bất luận đã tạo tác ác nghiệp gì, chỉ cần gặp được Phật Đà và thanh tịnh tăng nhân,

chí thành sám hối, cải ác thành thiện, tội nghiệp sẽ được tiêu trừ. Giả như mạng chung đọa vào địa ngục, thân bằng quyến thuộc vì người quá cố tạo một ít phước, thì người chết sẽ được sanh lên trời. Có thật đúng như vậy không, thưa Thế Tôn? Xin Ngài hãy nói cho con biết!”

Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai bảo người nữ Diên Đảo rằng:

“Nếu có chúng sanh tạo các nghiệp trọng tội lại gặp được Phật hoặc thanh tịnh tăng nhân, có thể chí thành sám hối, quyết không tái phạm, tội nghiệp sẽ được tiêu diệt. Giả như mệnh chung, được lục thân quyến thuộc vì kẻ đã mất mà lễ bái Phật, thỉnh tăng, nội trong bảy ngày, chuyên đọc thông kinh điển Đại Thừa, thấp hương rải hoa cúng dường Tam Bảo. Minh Sứ sẽ cầm thần phan ngũ sắc đến trước điện Diêm Vương, phía trước sau thần phan ngũ sắc có rất nhiều lính quỷ xướng ca tán thán, phát ra vi diệu thanh, nhu hòa thiện thuận bẩm vua Diêm La: “Kẻ này tích thiện.” Hoặc giả như người mất trong vòng bảy ngày, lục thân quyến thuộc tin tà đảo kiến, không tin kinh điển Phật pháp Đại Thừa, không có từ hiếu tâm, từ bi tâm. Sẽ có Minh Sứ, phát hắc phan, cùng nhiều lính quỷ trước sau và vô lượng ác quỷ bẩm với Diêm Vương: “Kẻ này tích ác.” Khi vua Diêm La nhìn thấy thần phan ngũ sắc, tâm đại hoan hỷ, xướng ngôn hô lớn: “Nguyện thân tội này của ta, cũng tích thiện được như kẻ đó.” Ngay thời khắc đó, địa ngục biến thành suối trong, núi đao, rừng kiểng biến thành hoa sen, hết thấy tội nhân cùng cảm nhận vui sướng, an lạc. Khi vua Diêm La nhìn thấy hắc phan, lập tức nổi cơn thịnh nộ, thanh âm chấn động thét vang, lập tức đày tội nhân xuống mười tám tầng địa ngục, hoặc ném lên rừng kiểng, hoặc núi đao, hoặc bắt nằm giường lửa sắt, hoặc bắt ôm cột đồng, hoặc kéo lưỡi cho trâu cày lên, hoặc dùng chày cối đá nghiền nát thân. Trong một ngày vạn tử vạn sinh, rất lâu sau đó lại giáng xuống địa ngục A Tỳ, thọ đại thống khổ, từ kiếp này đến kiếp khác, không thời khắc ngưng nghỉ.

Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai chưa dứt lời, trong không trung phát ra tiếng thét lớn: “Điên Đảo! Người cố ý giết hại thai nhi, thọ báo đoản mạng, ta chính là quỷ sứ, cố ý đến bắt người đây.” Người nữ Diên Đảo kinh hãi khóc thảm, ôm lấy chân Đức Như Lai: “Cúi xin Thế Tôn vì con quảng thuyết nhân duyên pháp tạng diệt tội của chư Phật, như vậy con chết mới nhắm mắt được.”

Lúc bấy giờ, Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai dùng oai lực của Phật bảo với quỷ sứ rằng:

“Này Sát Quỷ Vô Thường, ta đang vì người nữ Diên Đảo thuyết Trường Thọ Diệt Tội Kinh, hãy đợi, tự khắc có điều chứng ngộ.

Này Diên Đảo, con hãy lắng nghe, ta sẽ vì con y cứ ngàn vị Phật quá khứ mà thuyết chư Phật mật pháp Trường Thọ Mạng Kinh, thời sẽ khiến con cùng chúng sanh vĩnh viễn xa lìa ác đạo.

Này Diên Đảo, con phải biết, Sát Quỷ Vô Thường này thỉnh cầu khó thoát, dầu con có đem vô lượng trăm ngàn vàng, bạc, lưu ly, xa cừ, xích châu, mã não để chuộc mạng cũng không thể được, ngay cả các bậc tôn quý như quốc vương, hoàng tử, đại thần, trưởng giả, kẻ uy quyền thế lực, khi Quỷ Vô Thường đến cũng phải đoạn dứt bảo mệnh này.

Này Diên Đảo, con phải biết, duy chỉ có “Phật” tự mới thoát được khổ ách đó.

Này Diên Đảo, thế gian có hai loại người hy hữu, hiếm có khó gặp như hoa ưu đàm: Một là không làm những việc ác, hai là vừa tạo tội liền sám hối. Loại người như thế thật là hy hữu. Nay con đã chí tâm sám hối trước ta, ta đang vì con thuyết Trường Thọ Kinh giúp con thoát miễn khổ báo truy bổ của Quỷ Vô Thường.

Này Diên Đảo, con phải biết, thời vị lai trong thế giới động loạn ngũ trược, nếu có chúng sanh tạo tác trọng tội: Giết cha hại mẹ; dùng độc dược giết hại thai nhi;

phá hoại chùa, tháp; làm thân Phật chảy máu; phá hòa hợp tăng. Ngũ nghịch chúng sanh tạo các loại tội như thế, nếu năng thọ trì Trường Thọ Kinh, biên chép đọc tụng, hoặc tự biên chép, hoặc khiến người khác biên chép vẫn tiêu diệt được tội, đắc sanh lên cõi Phạm Thiên, hưởng hồ nay con đích thân diện kiến ta.

Lành thay Điên Đảo! Trong vô lượng kiếp, con đã trồng các thiện căn, nay lại từ tâm thiện hỏi vấn đề này và ân cần sám hối, con sẽ đắc chuyển vô thượng pháp luân, có thể độ vô biên biển lớn sinh tử, có thể cung chiến thiên ma Ba Tuần, lại có thể phá tan cờ lọng của thiên ma Ba Tuần. Con hãy chú tâm lắng nghe, ta đang y cứ chư Phật quá khứ thuyết Thập Nhị Nhân Duyên pháp: Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sanh, sanh duyên lão tử ưu bi khổ não, vô minh diệt tức hành diệt, hành diệt tức thức diệt, thức diệt tức danh sắc diệt, danh sắc diệt tức lục nhập diệt, lục nhập diệt tức xúc diệt, xúc diệt tức thọ diệt, thọ diệt tức ái diệt, thủ diệt tức hữu diệt, hữu diệt tức sanh diệt, sanh diệt tức lão tử ưu bi khổ não diệt. Nay Điên Đảo, con phải biết, nhất thiết chúng sanh do không thể quán sát Thập Nhị Nhân Duyên nên phải luân chuyển trong các nẻo sinh tử để thọ khổ. Nếu ai biết quán sát Thập Nhị Nhân Duyên tức kiến pháp, kiến pháp tức kiến Phật, kiến Phật tức kiến Phật tánh. Hà có nói như vậy? Vì hết thấy chư Phật lấy Thập Nhị Nhân Duyên làm tánh, nay con được nghe ta thuyết Thập Nhị Nhân Duyên này con sẽ đắc Phật tánh thanh tịnh, kham vi pháp khí. Ta đang vì con thuyết đạo chân thật, con hãy tư duy gìn giữ nhất niệm, nhất niệm chính là Bồ Đề tâm, Bồ Đề tâm lại chính là Đại Thừa tâm. Chư Phật Bồ Tát vì căn tánh chúng sanh bất đồng nên phân biệt thuyết Tam Thừa, trong niệm niệm của con thường phải giữ tâm này, chớ để quên mất. Dầu thân bị ngũ ấm tứ xà, tam độc lục tặc và hết thấy yêu ma quỷ quái đến giày vò, quấy nhiễu đều không được biến chuyển Bồ Đề tâm. Nhân do giữ được Bồ Đề tâm nên thân như kim cang, tâm bao thái hư, kẻ khác khó lòng

cản trở, phá hoại. Nhân do giữ được Bồ Đề tâm nên đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, đắc A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề sẽ được Thường, Lạc, Ngã, Tịnh. Đây đủ tứ đức Niết-bàn, liền vĩnh viễn xa lìa Sát Quỷ Vô Thường, sanh lão bệnh tử và sự thống khổ nơi địa ngục.”

Thời Phật cùng đại chúng thuyết như thị pháp, hư không phát ra thanh âm của quỷ sứ: “Con nghe Thế Tôn thuyết pháp yếu, địa ngục cũng có thể biến thành ao sen thanh tịnh, con nguyện buông bỏ cảnh giới quỷ.” Quỷ sứ lại nói: “Điên Đảo, khi ngươi đắc đạo, nguyện được tể độ.”

Lúc bấy giờ, Đức Phổ Quang Chánh Kiến Như Lai nói với Diên Đảo: “Ta đã vì con thuyết Thập Nhị Nhân Duyên cảnh, giờ Ta sẽ lại vì con mà thuyết Lục Độ Ba La Mật: Trí huệ Ba La Mật, thiền định Ba La Mật, tinh tấn Ba La Mật, nhẫn nhục Ba La Mật, trì giới Ba La Mật, bố thí Ba La Mật.” Đây là Lục Độ Ba La Mật, con cần thọ trì.

Nay Ta một lần nữa vì con thuyết bài kệ thành Phật của chư Phật quá khứ:

Chư hành vô thường

Thị sanh diệt pháp

Sanh diệt diệt dĩ

Tịch diệt vi lạc.”

Bấy giờ sau khi nghe pháp, người nữ Diên Đảo vô cùng hoan hỷ, tâm hoát nhiên thanh tịnh, minh liễu khai ngộ. Sau đó, người nữ Diên Đảo nương nhờ Phật lực bay lên hư không cao đến bảy cây Đa La và an nhiên tĩnh tọa.

Thời bấy giờ, có vị đại Bà La Môn gia tài giàu sang không ai sánh bằng, bỗng nhiên lâm trọng bệnh. Thầy thuốc chẩn đoán cần có mắt người hòa vào dược thảo bệnh mới trị lành.

Khi ấy trưởng giả liền lệnh cho tôi tớ đi khắp nẻo đường lớn tiếng rao rằng: “Ai có thể chịu đau đớn bán đi đôi mắt? Ta sẽ cho ngàn lượng vàng cùng kho tàng trân bảo, muốn lấy bao nhiêu tùy ý, quyết không hối tiếc.”

Người nữ Diên Đảo nghe được lời rao trong lòng vô cùng hoan hỷ, tự nghĩ thầm: “Ta đã nghe Phật thuyết Kinh Trường Thọ diệt trừ ác nghiệp, tâm liễu ngộ chư Phật tánh, càng đắc vĩnh viễn xa lìa Sát Quỷ Vô Thường chư địa ngục khổ, nay ta phải xả bỏ thân thể này để báo đáp từ ân của Phật.”

Người nữ Diên Đảo hô lớn: “Tôi nay đã bốn mươi chín tuổi, từ nơi Phật vấn Kinh Trường Thọ, tôi muốn xả bỏ thân mạng này mà không hề luyến tiếc để biên chép bốn mươi chín quyển Kinh Trường Thọ, chỉ mong hết thấy chúng sanh thọ trì đọc tụng Kinh này. Tôi cần bán đôi mắt của mình để trả công cho người biên chép Kinh. Mắt của tôi vô giá, muốn trả bao nhiêu tùy ý.”

Lúc bấy giờ vua trời Đế Thích cùng các vị thiên tử hóa thành bốn mươi chín người phàm, đến chỗ người nữ Diên Đảo nói rằng: “Ta nguyện vì nữ nhân biên chép Kinh này, sau khi thấy được Kinh, nữ nhân phải bán đi đôi mắt.”

Lúc này người nữ Diên Đảo mừng rỡ khôn xiết, tự bóc xương làm bút, xẻ tay chân, lấy máu làm mực dâng cho người biên chép Kinh. Nội trong bảy ngày, việc biên chép Kinh đã hoàn tất. Chủ nhân biên Kinh nói với Diên Đảo: “Đã đến lúc thực hiện lời hứa bán mắt, chúng tôi đã hoàn thành việc biên chép Kinh, sau khi xem qua Kinh được biên chép, xin trao đôi mắt để chúng tôi bán cho các vị Bà La Môn.”

Bấy giờ người nữ Diên Đảo lệnh cho kẻ Chiên Đà La đến khoét đôi mắt của mình, người nữ Diên Đảo cũng thỉnh cầu bốn mươi chín vị biên chép Kinh chia một phần cho Chiên Đà La.

Chiên Đà La tuân lệnh, khi sắp sửa thực hiện khoét mắt, bốn mươi chín vị chính tề đồng xướng lên: “Hy hữu! Hy hữu! Thật không thể nghĩ bàn, nữ nhân Diên Đảo,

nhẫn chịu sự đau đớn, róc xương làm bút, lấy máu làm mực, không tiếc thân mạng để biên chép Kinh này. Chúng tôi sao có thể lấy đi đôi mắt của nữ nhân.” Từ tâm từ bi, bảo người nữ Diên Đảo rằng: “Chúng tôi không tham cầu đôi mắt nữ nhân để bán cho Bà La Môn nữa, nguyện cho nữ nhân đắc đạo, sau tế độ chúng tôi, xin nguyện đời đời sanh chung một cõi với nữ nhân để làm thiện tri thức, cùng tuyên thuyết bộ Kinh này, cứu độ hết thảy tội khổ chúng sanh.”

Lúc bấy giờ Nan Đà Long Vương dùng đại oai lực thi triển các huyền thuật mà trộm đoạt lấy Kinh của người nữ Diên Đảo, rồi cất giữ ở Long Cung để thọ trì cúng dường. Chỉ trong khoảnh khắc, người nữ Diên Đảo bỗng nhiên chẳng còn thấy Kinh nữa, người nữ Diên Đảo ghen ngào than khóc bạch với Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn, con đã xả bỏ nhục thân để biên chép Kinh Trường Thọ, con chỉ mong Kinh này được lưu truyền đến hết thảy chúng sanh. Đột nhiên con không biết Kinh hiện đang lưu lạc nơi đâu, tâm con sầu muộn, cảm giác đau đớn như có độc tiễn xuyên vô thân.”

Đức Phổ Quang Như Lai bảo với người nữ Diên Đảo rằng: “Kinh của con được Bát Bộ Long Vương thỉnh nơi Long Cung để thọ trì cúng dường. Con nên hoan hỷ, không nên sanh phiền não. Lành thay Diên Đảo! Do bởi năng lực từ công đức đó, sau khi chấm dứt thọ mạng, con sẽ sanh trời Vô Sắc Giới, thọ chư an lạc, vĩnh viễn không làm thân nữ nhân.”

Lúc bấy giờ người nữ Diên Đảo bạch với Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Trong nguyện của con, không nguyện sanh thiên, con nguyện đời đời kiếp kiếp được gặp Thế Tôn, Phật tâm bất thoái, dầu bất cứ nơi đâu con sẽ luôn vì hết thảy chúng sanh tội khổ mà tuyên dương pháp này.”

Đức Phổ Quang bảo rằng: “Con đang vọng ngữ phải không?”

Nữ nhân Diên Đảo lại thưa: “Nếu con có lời vọng ngữ, con nguyện để Sát Quỷ Vô Thường đến truy bắt, nếu lời con thật tâm thì vết thương trên người con, ngay lúc này ở trước Phật lập tức sẽ được hồi phục.”

Đức Phổ Quang Như Lai bảo với người nữ Diên Đảo: “Con nay nhất tâm niệm Phật, con có thể từ nơi Phật Quốc này đến Phật Quốc khác năng kiến vô lượng vô biên văn tự thuyết ngôn của thế giới chư Phật, bất khả tuyên thuyết.”

Lúc này, người nữ Diên Đảo trong khoảnh khắc ấy đắc Vô Sanh Pháp Nhẫn Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.

Này Văn Thù, ông nên biết, Đức Phổ Quang Như Lai bấy giờ chính là tiền thân của ta, người nữ Diên Đảo chính là tiền thân của ông, bốn mươi chín vị biên chép Kinh thuở đó lại chính là bốn mươi chín vị tân phát tâm Bồ Tát đây vậy. Từ vô lượng kiếp đến nay, ta luôn tuyên nói Kinh này cho các ông và Pháp hộ thân, giúp hết thảy chúng sanh đã tạo tác ác nghiệp, dấu chỉ nghe qua nửa bài kệ trong Kinh Trường Thọ thì hết thảy được tiêu diệt, hướng chỉ nay ta trùng tuyên thuyết giảng.”

Lúc bấy giờ vua Ba Tư Nặc, vào nửa đêm trong hoàng cung nghe có tiếng khóc thất thanh, ai oán, bi thương như không thể kìm nén của một người nữ. Đức vua trầm nghĩ: “Thâm cung của ta chưa từng xảy ra việc này, tại sao lại có thanh âm bi ai như thế?”

Trời hừng sáng, đức vua liền phái người đến khắp ngõ đường ngõ nhỏ trong thành tìm người đã cất âm thanh ai oán ấy. Sứ giả thừa lệnh quốc vương đi tìm và mang người nữ về hoàng cung. Nữ nhân vừa diện kiến quốc vương thì kinh hồn bạt vía mà ngất trước mặt đức vua. Đức vua dùng nước lạnh vẩy lên mặt, người nữ dần dần tỉnh dậy, đại vương hỏi: “Đêm qua có tiếng khóc thất thanh, chính là nhà ngươi phải không?” Nữ nhân đáp: “Thưa chính là nỗi bi thương của thần.”

Đức vua nói: “Hà có oán khóc, ai đã ức hiếp ngươi?” Nữ nhân thưa rằng: “Tâu đại vương! Là nỗi uất hận của thần, không phải do ai ức hiếp, kính mong đại vương nghe thần giải bày. Thần xuất giá năm mười bốn tuổi, trong suốt ba mươi năm sinh được ba mươi người con, dung mạo khả ái, môi đỏ như son, răng trắng như ngọc, chúng như những đóa hoa nở vào mùa xuân. Thần yêu chúng như hạt minh châu trong lòng bàn tay, như tâm can tủy não của mình, thần xem chúng còn hơn tính mạng chính mình. Nhưng khi chúng lớn lên chưa tròn một tuổi, vào mùa hạ hoặc thu, từng đứa rời bỏ thần mà qua đời. Nay chỉ còn đứa con cuối cùng, nó như mạng sống của thần, nhưng hiện cũng đang hấp hối, e rằng không qua khỏi. Chính vì những bi thương như vậy nên đêm qua thần đã cất tiếng khóc ai oán.”

Lúc này vua Ba Tư Nặc nghe xong, Ngài ưu tư suy nghĩ: “Tất cả bá tánh đều trông cậy nơi ta, nếu không thể cứu giúp họ, ta không phải là bậc quốc vương.”

Đức vua lập tức tập hợp quần thần cùng họ nghị luận, trong số đó có sáu vị đại thần, vị thứ nhất tên Kiến Sắc, vị thứ hai tên Văn Thanh, vị thứ ba tên Hương Túc, vị thứ tư tên Biện Tài, vị thứ năm tên Tùy Duyên, vị thứ sáu tên Dị Nhiễm. Sáu vị đồng tâu với đức vua rằng: “Tâu đại vương, khi đồng tử vừa sanh ra, cần lập Thất Tinh Nhị Thập Bát Túc thần đàn cầu giãn thọ mệnh, miễn thoát tội khổ yếu mệnh. Mong đại vương sắc lệnh tuyên cáo pháp này cho thiên hạ được biết.”

Khi ấy có một vị nhất trí đại thần từng gieo trồng chư thiện căn nơi vô lượng chư Phật, tên là Định Huệ, tiến đến trước mặt đức vua tâu rằng: “Tâu đại vương! Đại vương minh giám, những lời của sáu vị đại thần, không thể giúp miễn thoát yếu mệnh. Hiện có một vị đại sư, họ Cù Đàm, tên Tất Đạt Đa, là bậc vô sư tự ngộ, nay đã thành Phật và đang thuyết Kinh Trường thọ tại núi Kỳ Xà Quật. Kính mong đại vương hãy đến đó thỉnh nghe thọ trì. Nếu ai nghe được nửa câu kệ của Kinh này thì hết thảy trọng tội mà họ đã tạo trong trăm ngàn kiếp sinh tử đều sẽ được tiêu diệt.

Hết thầy đồng tử chỉ cần nghe qua Kinh này, tuy không thể ngộ giải, nhưng do bởi công đức nghe Kinh, tự nhiên sẽ đắc trường thọ.”

Đức vua Ba Tư Nặc nói: “Ta từng nghe sáu vị sư nói thời gian học đạo của Sa Môn Cù Đàm vô cùng cạn cợt, chỉ là tiểu tử, nhỏ tuổi ấu trĩ. Sáu vị sư từng nói, Cù Đàm dùng yêu thuật huyền hóa, nếu ai sùng bái thì đa phần sẽ mất chánh Đạo.”

Lúc bấy giờ, đại thần Định Huệ dùng kệ thưa với đức vua rằng:

Thích Ca Mâu Ni nhân sư
Tăng ư vô lượng kiếp khổ hạnh
Kim đắc thành Phật chuyển pháp luân
Y quá khứ chư Phật thuyết
Bất vi nhất thiết chúng sanh nguyện
Từ bi đại lực cứu quần mê
Kiến Phật như quy trị phù mộc
Diệt như tối miếu ưu đàm hoa
Duy nguyện đại vương vãng thánh pháp
Bất tín ngoại đạo lục sư ngôn.

Khi nói xong bài kệ, đại thần Định Huệ dùng năng lực thần thông từ nơi mặt đất bay lên hư không cao hơn bảy cây Đa La, tức thời trước mặt đại vương niệm chú, trong nhất niệm khoảnh khắc khiến núi Tu Di cùng nước nơi biển lớn nhập vào trong tâm mà vẫn an nhiên vô ngại.

Đức vua Ba Tư Nặc thấy cảnh giới này, tán thán sự việc hy hữu. Biết đại thần Định Huệ là bậc chân thiện tri thức, đức vua tiến đến đánh lễ và nói với đại thần

Định Huệ rằng: “Thầy của ông là ai?” Đại thần Định Huệ tâu rằng: “Tâu đại vương! Thầy của thần là Đức Thích Ca Mâu Ni Phật, hiện Ngài đang thuyết Kinh Trường Thọ Diệt Tội tại thành Vương Xá trên núi Kỳ Xà Quật.” Quốc vương nghe những lời này, tâm đại hoan hỷ, liền ủy thác quốc sự cho đại thần Định Huệ, rồi cùng với vô lượng quyến thuộc, đại thần, trưởng giả, mang theo tứ mã xe chất đầy châu báu, đồng thời dẫn theo người nữ đã than khóc và đứa con của bà đi về hướng thành Vương Xá. Khi đến núi Kỳ Xà Quật, thành Vương Xá, quốc vương cúng dường hoa tươi và hàng trăm loại vật phẩm, sau khi cởi bỏ trang sức trên người, đi nhiễu Phật bảy vòng, rồi chấp tay đánh lễ và rải hoa cúng dường. Tiếp đến, đức vua thưa rõ sự việc với Đức Phật.

Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo vua Ba Tư Nặc: “Người nữ này trong thời quá khứ, thân từng làm kẻ mẫu, vì tâm sanh đố kỵ mà hòa độc được giết chết ba mươi người con của vị tiền thê. Những người con bị giết, từng người phát lời thề: “Ta nguyện đời đời kiếp kiếp sanh làm con của bà, sanh ra liền chết yểu mà phân ly, khiến bà phải chịu đại bi ai thống khổ, nỗi khổ đau như đứt từng đoạn can trường.” Nay nữ nhân đến đây nghe ta thuyết Kinh Trường Thọ Mệnh, chỉ cần nghe qua một lời kệ thì oan gia trái chủ cũng từ đây vĩnh viễn đoạn dứt.”

Lúc bấy giờ Thế Tôn nói với đại chúng rằng: “Đồng tử khi thọ thai, ma vương Ba Tuần lập tức phóng thích tứ đại độc xà, lục trần ác tặc trú trong thân đồng tử, nếu một trong số đó bất hòa thì mạng căn lập tức đoạn dứt. Ta có bài chú Đà La Ni, khéo thọ trì có khả năng giúp tăng thọ mạng chư đồng tử. Nếu có hoạn khổ mà nghe được bài chú này, chỉ cần nghe qua một lần, không tai nạn nào không được tiêu trừ, lại còn khiến ác quỷ tứ tán tháo chạy.”

Ngài liền niệm chú: “Ba đầu di, ba đầu di đề ty, hề ni, hề ni, hề di, chư lê, chư ra, chư li, hầu ra, hầu ra, do li, do ra, do li, ba ra, ba li văn, chế sân, diệt tàn diệt, bàn thệ, mặt diệt, trì na ca lê, tô ba ha.”

Đức Phật bảo rằng: “Văn cú của chú Đà La Ni này, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào thọ trì đọc tụng, vì hết thấy thọ thai xuất thai; bệnh, hoạn đồng tử mà diễn thuyết trong bảy ngày bảy đêm, thắp hương rải hoa, chếp Kinh cúng dường, chí tâm thính thọ thì hết thấy trọng bệnh, tiền nghiệp chướng đều được tiêu diệt.”

Lúc bấy giờ Y Vương Bồ Tát tên là Kỳ Bà, Ngài tiến đến trước Đức Phật bạch rằng: “Con thân vi đại y, liệu đã chứng sanh bệnh, chư tiểu đồng tử có chín loại bệnh khiến cho đoản mạng. Chín loại ấy là gì?

Thứ nhất, phụ mẫu giao hợp vào thời điểm không phù hợp.

Thứ hai, lúc vừa mới sinh, máu làm ô ứ đất, khiến địa thần không nơi trú ngụ, ác quỷ thừa cơ xâm nhập.

Thứ ba, lúc vừa mới sinh, không làm sạch độc trùng trong rốn.

Thứ tư, lúc vừa mới sinh, không dùng tiêu độc nhuễn miên lau sạch máu dơ của thai.

Thứ năm, sát sanh hại mạng thết đãi hoan yển.

Thứ sáu, khi mang thai hoặc khi cho con bú người mẹ ăn các loại thực phẩm nguội lạnh.

Thứ bảy, khi đồng tử bệnh, được cho ăn nhiều loại thịt.

Thứ tám, lúc vừa mới sinh, xuất hiện những điều chẳng lành ở chỗ sinh, nếu chưa cắt dây rốn thì có thể khiến người mẹ qua đời, nếu đã cắt dây rốn rồi lại có thể khiến đồng tử qua đời. Thế nào là những điều chẳng lành? Nếu có người tận mắt thấy hết thấy tử thi và những biến tướng kỳ quái, lúc này mắt không thanh tịnh, do vậy gọi là điềm chẳng lành. Nếu dùng Ngưu Hoàng, Chân Châu, Quang Minh Sa mài thành bột hòa với mật cho đồng tử uống thì có thể định tâm của đồng tử, tránh được những điều chẳng lành.

Thứ chín, xuất hành vào ban đêm, đồng tử bị ác quỷ đánh.

Hết thầy chư đồng tử, nếu cản trở việc này sẽ không yếu mệnh.”

Lúc bấy giờ thiên ma Ba Tuần có tha tâm trí, ở trong ma cung biết được Phật đang thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni chú, tâm đại phần nộ phát ra đại ác thanh, ưu sầu bất lạc. Thiên ma có ba người con gái tiến đến bạch với phụ vương rằng: “Thưa đại vương, Người hà có sầu não?” Phụ vương đáp: “Sa môn Cù Đàm tại thành Vương Xá trên núi Kỳ Xà Quật vì vô lượng vô biên chúng sanh thuyết Kinh Trường Thọ, lưu truyền cho hết thầy chúng sanh, giúp chúng sanh được trường thọ lạc. Điều này xâm phạm vào cảnh giới của ta, khiến ác tâm ta phát khởi, ta sẽ thống lĩnh chư quyền thuộc, hết thầy binh ma đến chinh phạt. Dù không thể cản trở Cù Đàm, nhưng với uy lực của ta, ta sẽ ngăn cản chư thiên cùng đại chúng nghe pháp, không để tất thầy nghe được Phật thuyết Kinh Trường Thọ. Ba người con gái của thiên ma dùng kế can ngăn phụ vương:

Thiên ma Ba Tuần hữu tam nữ

Khê thủ tiến bạch phụ vương ngôn

Cù Đàm sa môn thiên nhân sư

Phi thị ma lực năng cấm chỉ

Tích nhật tại ư Bồ Đề thọ

Sơ tọa cát tường pháp tòa thời

Ngã đẳng tam nữ xảo lẫn nghiên

Chư thiên nữ trung vi đệ nhất

Bách chủng tư thái nghĩ dục chi

Bồ Tát đô vô nhiễm trừ ý

Quán ngã tam nữ như lão mục

Kim thành chánh giác Bồ Đề sư

Phụ vương loan cung tác khủng bố

Chư binh khí trượng táp hư thất

Bồ Tát quán như đồng tử hý

Nhất vô kinh cụ thoái bại tâm

Kim nhật đạo thành vi pháp vương

Duy nguyện phụ vương tức ác ý

Sau khi ma vương Ba Tuần nghe bài kệ, tự suy tính kẻ cùng hàng quyền thuộc: “Ta sẽ cùng các người đồng hướng về Phật, dùng phương tiện thiện xảo thể hiện nhượng bộ, giả hàng phục Đức Phật để được Đức Phật tín dụng. Khi được tín dụng sẽ tạo tác trùng trùng hết thảy ma sự cản trở Kinh này.” Nói xong, lập tức cùng hàng quyền thuộc đến tận Phật sở, nhiễu Phật bảy vòng rồi bạch với Đức Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Người thuyết pháp lao nhọc chẳng? Con nay thống lĩnh chư quyền thuộc đến nghe Kinh Trường Thọ Mạng, mong được trở thành đệ tử Phật. Cúi xin Thế Tôn không khước từ thỉnh nguyện của con.”

Lúc bấy giờ Đức Thế Tôn hân giọng nói với ma vương: “Người nơi cung ma tâm sanh phần nộ, sắp đặt đến đây, giả nhượng bộ hàng phục. Trong pháp của ta, bất

dung việc gian trá như người.” Lúc này, ma vương Ba Tuần hỏ then, gương mặt biến sắc bạch với Đức Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Chính là ngu kế của con, thực hành trá pháp, cúi xin Thế Tôn vì lòng đại từ bi lượng thứ sai phạm của con. Nay con nghe được Trường Thọ Kinh Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni chú, con xin phát thệ nguyện, nếu thời mạt thế có người thọ trì Kinh này, biên chép đọc tụng, thì tại nơi đó, không để ác quỷ thừa cơ xâm hại, giả như nơi địa ngục có tội nhân tưởng niệm Kinh này, con sẽ dùng thần lực lấy nước nơi biển lớn trút xuống tội nhân, khiến cho đại địa ngục như ao sen.”

Bấy giờ lại có Phi Đăng La Sát, Thực Đồng Tử La Sát cùng đồng loại chư quyền thuộc từ trên không trung bay xuống, nhiễu Phật ngàn vòng, rồi bạch với Đức Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Con từ vô lượng kiếp thọ thân La Sát, quyền thuộc của con nhiều như cát sông Hằng. Chúng con ai nấy đều phải chịu đói khát giày vò, trong tứ thiên hạ chỉ dám ăn huyết nhục của thai và đồng tử sơ sanh. Con cùng quyền thuộc luôn theo sát hết thấy chúng sanh, đợi lúc phu phụ giao hợp mà hút tinh khí khiến cho không thể thụ thai, hoặc xâm nhập vào trong bào thai thực huyết hại thai. Đồng tử sơ sanh trong bảy ngày, con thừa cơ mà đoạn mệnh căn, cho đến mười tuổi con cùng quyền thuộc biến thành vô vàn các loại trùng độc hại, xâm hại trong bụng của đồng tử, ăn lấy tinh huyết của ngũ tạng, khiến cho đứa trẻ thượng thổ hạ tả, hoặc bệnh cam hoặc sốt rét, mất và bụng phù nề, thậm chí từ từ mà đoạn đi mệnh căn. Con nay nghe Thế Tôn thuyết Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Kinh, phụng theo lời răn của Thế Tôn, con cùng hàng quyền thuộc đều chịu đói khát bức bách cũng không dám ăn nuốt thai và đồng tử nữa.”

Đức Phật bảo La Sát: “Người đang thọ giới cấm của ta khiến người đắc xả thân La Sát, sanh thiên hưởng lạc.”

Đức Phật nói với đại chúng: “Nếu có đồng tử thọ các loại hoạn nạn khổ ải, từ mẫu chia một ít sữa mẹ hướng lên hư không bố thí chư La Sát, đồng thời thanh tịnh thọ trì Trường Thọ Mạng Diệt Tội Đà La Ni Kinh, biên chép đọc tụng Kinh, bệnh sẽ tiêu trừ.”

Lúc này La Sát chúng vô cùng hoan hỷ mà bạch với Đức Phật rằng: “Quả như có thể sanh thiên, con cùng quyến thuộc quyết không chiếm chư đồng tử nữ, kể cả phải nuốt hoàn sắt, quyết không ăn huyết của chư đồng tử. Sau khi Đức Phật diệt độ, nếu có người đọc tụng thọ trì Kinh này, giả như có ác nhân nào loạn hại pháp sư hoặc có ác quỷ nào hại chư đồng tử, con sẽ dùng chày Kim Cang của Phật mà hộ vệ, không để ác quỷ thừa cơ hãm hại.”

Lúc bấy giờ hết thầy chư thiên đại vương cùng quyến thuộc, hết thầy Long vương, hết thầy Dạ Xoa vương, A Tu La vương, Ca Lô La vương, Khẩn Na La vương, Ma Hầu La Già vương, Bộ Lệ Đa vương, Tỳ Xá Già vương, Phú Đôn Na vương cho đến Ca Tra Phú Đôn Na vương. Hết thầy chư vương cùng hàng quyến thuộc đều lễ bái Đức Phật, rồi đồng tâm chấp tay bạch như vậy: “Kính bạch Thế Tôn! Chúng con kể từ nay, bất kể nơi chốn nào, nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di nào thọ trì hay biên chép Kinh Trường Thọ này, con cùng quyến thuộc sẽ thường hộ vệ, con cùng chư vương sẽ phạt roi ác quỷ. Nếu có ác quỷ nào loạn chư chúng sanh khiến chúng sanh hoạn khổ, nhưng vẫn kiên định thanh tịnh biên chép thọ trì Kinh này, con cùng chư vương cảm nhiếp chư quỷ, không để gia hại khiến chết bất đắc kỳ tử.”

Bấy giờ Lao Cổ Địa Thiên từ chỗ ngồi đứng dậy bạch rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Nếu đệ tử Phật thọ trì Trường Thọ Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Kinh, con cùng địa thiên thường tỏa hương thơm nhuần họ, khiến cho thân trung tăng thọ mạng. Con thường dùng vô số vàng bạc, tiền tài, lương thực, gạo thóc cúng dường những người

có tín tâm, khiến không thiếu thứ gì, thân đắc an ổn, không còn sầu não, tâm thường hoan hỷ, được ruộng phúc, làm cho ác quỷ không đoạn được mệnh căn. Nếu chư đồng tử sanh ra trong vòng bảy ngày, con cùng địa thần bảo hộ, không bị đoạn mạng.”

Lúc bấy giờ trong pháp hội, Kim Cang Lực Sĩ cũng bạch với Đức Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn! Như Lai thuyết Kinh Trường Thọ Mạng Diệt Tội Hộ Chư Đồng Tử Đà La Ni chú, chư đại thí chủ cùng quyến thuộc mỗi mỗi phát tâm, thọ trì đọc tụng biên chép Kinh này, thì sẽ được đầy đủ, không thiếu điều gì. Con từng nghe đại đức Bà Gia Bà thuyết Cát Tường Chương Cú Đại Thần Lực chú, nếu có chúng sanh chỉ nghe qua một lần, trăm kiếp ngàn đời sẽ không đoản mệnh, đắc thọ vô lượng, không có bệnh khổ, dù có tứ ma cũng không thể ngỗ loạn, tăng trưởng thọ mạng, sống tròn một trăm hai mươi tuổi, bất lão bất tử, bất thoái chuyển quả vị. Hết thầy Phật tử, nếu hoạn khổ trọng bệnh lại nghe được chú này lập tức tránh được chư quỷ đoạt mạng, Kim Cang Lực Sĩ liền đọc chú:

“Đa địa dạ tha, chiên đạt rị, chiên đạt ra tỳ đề, chiên đạt ra ma hồng, chiên đạt ra bạt đế, chiên đạt ra bất lê, chiên đạt ra xá di, chiên đạt ra đề lê, chiên đạt phệ mế, chiên đột lâu, chiên đạt ra bà ra tử, chiên đạt ra vật đạt lê, chiên đạt ra bà địa di, chiên đạt ra bà mế, chiên đạt ra khứ kỳ, chiên đạt ra lô ký, tẩu bà ha.”

Đức Phật bảo rằng: “Lành thay! Lành thay! Nay Kim Cang Lực Sĩ, ông nay thuyết Hộ Chư Đồng Tử Cát Tường Thần Chú, ông sẽ trở thành đại đạo sư của hết thầy chúng sanh.

Này Văn Thù, ông nên biết, thần chú này chư Phật quá khứ đều tuyên thuyết, kiến lập thủ hộ, thiện năng tăng trưởng nhân thiên thọ mạng, có thể diệt trừ hết thầy tội như ác kiến, có thể hộ hết thầy những người trì Kinh này, kéo dài thọ mạng.”

Lúc bấy giờ Thế Tôn bảo Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương chi tử:

“Sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, nếu có Tỳ Kheo phá hoại giới cấm của ta, luyến ái Tỳ Kheo Ni cùng chư nữ nhân, hoặc cùng nhị Sa di uống rượu ăn thịt, gian dâm vô độ, làm cho những người không xuất gia khinh tiếm, hủy hoại pháp của ta, kinh doanh những việc bất tịnh thế tục lại không có tâm hổ thẹn, trở như khúc gỗ. Nên biết, đó là kẻ ngu nghịch, không phải đệ tử của ta mà là quyến thuộc của ma, là lục sư ngoại đạo. Loại Tỳ Kheo này, hiện đời phải chịu quả báo đoản mạng, nếu Tỳ Kheo Ni cũng làm những việc như thế, nhưng biết sám hối, không dám tái phạm, lại thọ trì Kinh này thì lập tức đắc trường thọ.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, nếu có Bồ Tát phỉ báng người khác, tự tán thán việc thiện của mình, lại không truyền bá Kinh điển. Hàng Bồ Tát như vậy là bạn hữu của ma, không phải Bồ Tát chân thật. Nhưng nếu chí tâm thọ trì Kinh này, biên chép đọc tụng sẽ đắc chư Phật bất hoại trường thân.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, nếu có quốc vương giết cha hại mẹ, tru trảm lục thân, bắt y vương pháp, vô cớ khởi binh xâm chiếm nước khác, trung thần can gián lại xử tội lục hình, hoang dâm vô độ, vi phạm tiên vương pháp, phá hoại chùa tháp, thiêu đốt Kinh, tượng, thì sẽ gặp phải nạn thủy nạn hạn, do quốc vương vô đạo như thế, quốc giới chịu cảnh đói khát mất mùa, dịch tật tử vong. Quốc vương như vậy, hiện đời đoản mạng, chết lại đọa địa ngục đại A Tỳ. Nhưng nếu biên chép Kinh này, lưu thông cúng dường cho đến chí thành sám hối, y tiên vương pháp thì liền đắc trường thọ.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, nếu có đại thần cùng chư quan thuộc, thân thịnh thiên lộc, tâm không biết hổ thẹn, siểm nịnh bất trung, chuyên làm việc giả trá, tặc thần nguy hại làm cho quốc thổ bất an. Giả như có kẻ bề trên, bất hành quốc pháp, hà hiếp bá tánh, mặc sức tham tàn, hoành hành giết người vô tội, cướp tài bảo người khác, khinh mạn Kinh điển, ma chướng Đại Thừa. Kẻ như

vậy, hiện đời đoản mạng, đọa A Tỳ địa ngục, không có thời hạn thoát khỏi. Nhưng nếu năng sám hối, thọ trì Kinh này, biên chép đọc tụng thì liền đắc trường thọ, vĩnh viễn được hưởng thiên lộc.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trực, nếu có Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di tin vào tà đạo kiến, không tin Kinh điển chánh pháp Đại Thừa, nếu như có chúng sanh có vô lượng vô biên trăm ngàn kim ngân lại tham tiếc keo kiệt, chỉ biết cầu tài lợi không biết bố thí cứu giúp hết thảy chúng sanh bần khổ, không thể biên chép, thọ trì đọc tụng mười hai bộ Kinh, lại muốn cầu tránh miễn khổ báo của vô thường ác đạo. Người như vậy, nhà cửa hư hao, chim xà vào bếp, rắn bò vào nhà, chó đột nhiên ở trên mái nhà, chuột kêu trăm loại tiếng lạ, các loại dã cầm thú tranh nhau chạy vào nhà, hoặc trăm loại yêu ma quỷ quái, những điều này được xem là điều kì quái. Khi gặp những điều kì quái như vậy, tâm sanh phiền não, do phiền não tê tập khiến cho đoản mạng. Nhưng nếu có thể thọ trì biên chép Kinh này, lưu thông đọc tụng sẽ phá bỏ được những chuyện kì quái mà đắc trường mệnh.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trực, hết thảy chúng sanh, nam nữ thành tựu vì những luyến thương mà sanh tâm bệnh. Vì nguyên do gì? Hoặc có nam nhân trưởng thành, bị bắt xung quân dịch, nếu như vương pháp, chế bắt do kỉ, khiến cha mẹ nhớ nhung canh cánh trong lòng, đây gọi là tâm bệnh; hoặc nữ nhân trưởng thành, gả cho nhà người lại bị khinh mạt, phu phụ bất hòa, khiến cha mẹ nhớ nhung canh cánh trong lòng, đó gọi là tâm bệnh. Nhưng nếu biên chép thọ trì Kinh này, sẽ chuyển trường thọ mạng, nhờ oai lực của Kinh giúp nhân thân hòa thuận, tâm bệnh tiêu trừ.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trực, hết thảy chúng sanh không tâm từ bi, sát sanh hại mạng, ăn hết thảy nhục thân của mười loại chúng sanh. Văn Thù ông nên biết, việc như vậy như giết cha mẹ, như ăn thịt người thân, hoặc do

nhân sát mệnh lại làm hại thai, vì những có sự như thế hiện đòi chịu quả báo đoản mệnh. Giả như khi phu phụ giao hợp, bị ác La Sát ăn nuốt thai khiến cho không con cái. Nhưng nếu có thể biên chép thọ trì Kinh này sẽ miễn thoát tội khổ ấy.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, hết thấy chúng sanh bất tri túc mệnh, khi tạm đắc thân người xem đó là lạc khoái, lại đi phỉ báng hoặc cậy quyền hào, vô vàn ác tâm, đe dọa tính mệnh người khác, bất tín Kinh điển, ngã mạn Đại Thừa. Người như vậy hiện đòi đoản mệnh. Nhưng nếu có thể chí tâm sám hối, điều nhu kỳ tâm, biên chép Kinh này, thọ trì đọc tụng, nhờ năng lực của thiện căn mà đắc trường thọ mạng, giả như bệnh hoạn thì sẽ không bị đột tử.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, hết thấy chúng sanh, hoặc phụng theo sắc lệnh của vua hoặc giáo huấn của cha mẹ phải đến nước khác hoặc vượt đường hiểm nguy vì cầu thương tạo nghiệp, cầu chư chân bảo, vì tài lợi mà cống cao ngã mạn, phạm vào tội cờ bạc, thân cận dâm nữ, kết giao ác tri thức, không tuân theo sắc lệnh của vua và những điều răn của cha mẹ lại đam mê tửu sắc khiến cho tang thân hại mạng. Giả như được tài bảo nhưng vì tửu mê trước, không biết lối thoát, sau lại bị ác tặc cướp đi tài bảo ấy, vì thế mà hại mệnh. Nhưng nếu biết biên chép Kinh này, quảng phát thệ nguyện thì tại nơi ấy, ác tặc thoái tán, tâm lại sanh hoan hỷ, chư ác độc thú không thể nhiễm hại, thân tâm trở nên an ổn, được thêm nhiều bảo hóa. Bởi oai lực của Kinh mà được đắc trường thọ mạng.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, hết thấy chúng sanh, vì ác nghiệp mà đọa địa ngục, xuất khỏi địa ngục được thân súc sanh, giả như được thân người, sáu căn chẳng đủ như điếc, mù lòa, câm ngọng, tàn tật gù lưng, thọ thân nữ nhân, lại không nhận thức được Kinh tự. Giả như nam tử vì tạo ác nghiệp làm cho ngu si ám độn, không thể đọc tụng Kinh Trường Thọ này, tâm sanh sầu não, vì sầu não mà sanh tâm bệnh, vì tâm bệnh khiến hiện đòi đoản mạng. Nhưng nếu khiến

thiện tri thức biên chép Kinh này, đích thân truyền trao cho người khác, từ đầu đến cuối nhất tâm cung kính. Do bởi chí thành nên công đức vô lượng, không phải thọ những ác nghiệp trên, người này hiện đời đắc trường thọ mạng.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, nếu có chúng sanh sau khi chết trong vòng bảy ngày cho đến bốn mươi chín ngày, thân nhân quyến thuộc vì người đã mất kiến tạo chư phúc, công đức bảy phần thì người đã mất nhận được một phần. Nếu trong lúc sinh thời trong bốn mươi chín ngày hoãn các việc gia sự mà biên chép Kinh này, hương hoa cúng dường, thỉnh Phật nghênh tăng, hơn nữa nếu làm thất trai, thì những công đức này nhiều như cát sông Hằng, người này hiện đời đắc trường thọ, vĩnh viễn thoát khỏi tam đồ chư ác đạo khổ, nếu như đã mất, thân quyến mang tài sản kiến phước thì bảy phần công đức họ đều được thọ nhận.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, hết thảy chúng sanh bất hiếu ngũ nghịch, không tâm từ bi đối với cha mẹ, không ân tình ái tình với lục thân. Bảy giờ Hành Đạo Thiên Vương tuần tứ thiên hạ, vô số loại thanh âm an lạc, nếu chư quyến thuộc hành ba tháng trai giới cho đến diêm phù đề, nếu hết thảy chúng sanh sinh hằng bị chư bệnh tật thì Hành Đạo Thiên Vương trừ diệt ác quỷ, khiến bệnh tật cũng tiêu trừ. Chúng sanh bất hiếu, đồ kỵ, tạo ác thì Hành Bệnh Quỷ Vương thổi ác khí gây ra bệnh tật, ôn dịch hết thảy trọng bệnh, khi nóng khi lạnh, thổ tả sốt rét, tà ma quỷ độc và bệnh hủ hiểm ác xâm nhập. Nếu mừng một tháng Giảng âm lịch thấp hương rải hoa, thân tâm thanh tịnh, biên chép Kinh này cho đến ngày bảy, thỉnh Phật nghênh tăng, trai giới thanh tịnh, đọc tụng Kinh này, từ nơi thiện căn, sẽ không còn tật dịch, không còn tật dịch sẽ đắc trường thọ mạng.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, chúng sanh bạc phước, dục kiếp lại tận, xuất hiện đồng thời bảy mặt trời chiếu rọi. Giả như không có bảy mặt trời, quốc vương vô đạo khiến thiên tai hạn hán, tất cả cỏ cây, bụi rậm, rừng già, hết

thầy lương thực, cây mía, hoa quả của đại địa vì thế khô hạn mà chết. Nếu có quốc vương cùng hết thầy chúng sanh năng thọ trì đọc tụng Kinh điển này, Nan Đà Long Vương cùng Bạt Nan Đà Long Vương và quyến thuộc sẽ xót thương chúng sanh mà dùng nước nơi biển lớn tưới như nước cam lồ, khiến cho hết thầy rừng rậm, trăm loại lương thực, cây cỏ sinh sôi nảy nở, tốt tươi. Nhờ oai lực của Kinh này mà đất trường thọ mạng.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác trước, hết thầy chúng sanh bán buôn gian lận, làm việc bất nghĩa mà được tài cùng những nghiệp tội khác, khi chết sẽ đọa địa ngục, ra khỏi địa ngục lại thọ thân súc sanh, hiện ra những tướng trâu, lừa, voi, ngựa, heo, chó, dê cùng hết thầy cầm thú, kiến, muỗi, rệp, nhặng. Nếu có vị Bồ Tát Ma Ha Tát nào vì lòng từ bi tại nơi hàng súc sanh chuyên chú đọc Kinh này, chỉ cần nghe qua một lần, nhờ oai lực của Kinh tùy theo mỗi loài hết thầy đều được giải thoát. Hàng súc sanh này, xả bỏ thân sẽ được sanh thiên. Nếu có vị Bồ Tát không tâm từ bi, không quảng thuyết Kinh điển này thì không phải đệ tử Phật, là bạn hữu của ma.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, vào thời ác ngũ trước, hết thầy chúng sanh khi mạn, bất tín Kinh điển, hủy hoại phỉ báng pháp của ta, hoặc đến nơi thuyết pháp không có tâm thính học. Nghiệp tội như thế hiện đời đoản mệnh, chết sẽ đọa địa ngục. Nếu như tại nơi giảng thuyết Kinh Trường Thọ hết thầy chúng sanh chuyên chú đến nghe hoặc khuyên người khác đến hoặc nhường chỗ ngồi. Người như vậy là rường cột của Phật, sẽ được trường thọ lạc, không rơi vào ác đạo. Khi giảng nói Kinh pháp này cần lập đàn thanh tịnh tùy vào thất lớn hay nhỏ.

Lại nữa Văn Thù, sau khi ta diệt độ, hết thầy nữ nhân thân đang mang thai lại sát sanh hại hết thầy mệnh, ăn các loại chim và côn trùng. Do không có lòng từ bi xót thương, hiện đời chịu quả báo đoản mệnh, sinh sản gặp khó khăn, vì khó sinh dẫn

đến đoạn mệnh, hoặc đưa con được sinh ra là oan gia, không phải thiện tri thức. Nếu như có thể quảng phát thế nguyện, biên chép Kinh này sẽ giúp việc sinh sản dễ dàng, không có các tai chương, mẹ con an lạc, cầu sinh con trai hay gái, tùy theo nguyện mà thành.

Lúc bảy giờ Thế Tôn nói với Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát: “Ta nay thuyết Kinh Trường Thọ Diệt Tội Thập Nhị Nhân Duyên Phật Tánh mà chư Phật quá khứ cộng thuyết. Nếu có chúng sanh thọ trì đọc tụng sẽ được nhiều phúc lợi, lại được kéo dài thọ mạng cho đến một trăm hai mươi tuổi. Mệnh chung, không bị phong đao giày xéo, không phải chịu hết thảy khổ. Nương nhờ Phật tánh mà đắc Kim Cang bất hoại chư Phật thường thân, thoát nhiên thanh tịnh, niệm niệm kiên cố. Thường có vị Bồ Tát, một vị hiệu là Quán Thế Âm, một vị là Đại Thế Chí cười mây ngũ sắc, tọa trên lưng voi trắng sáu ngà, các Ngài mang theo liên hoa đài để tiếp dẫn những người niệm Phật, sanh Bất Động quốc, tự nhiên được khoái lạc, không phải trải qua tám nạn khổ.

Văn Thù ông nên biết, chúng sanh ngu si, bất giác bất tri, thọ mạng mong manh ngắn ngủi như tia lửa của đá, như bọt nước, như tia điện phát ra. Bởi thế mà họ trầm luân trong biển khổ không kinh không sợ. Bởi thế mà họ trầm luân trong biển khổ vẫn tham đắm tài lợi. Bởi thế mà họ trầm luân trong biển khổ vẫn đam mê tửu sắc. Bởi thế mà họ trầm luân trong biển khổ vẫn sanh tâm đố kỵ. Sanh tử như thế trầm luân nơi biển lớn, duy chỉ có chư Phật Bồ Tát mới có thể cứu độ đến bờ giải thoát, phàm phu chúng sanh thì mãi đắm chìm. Vô Thường Sát Quỷ đến bất cứ lúc nào, dẫn mang vô lượng vô biên tiền tài, bảo vật thỉnh cầu chuộc mạng đều vô ích.

Chúng sanh phải biết quán thân này mà khởi niệm như vậy: Thân như bốn con rắn độc, có vô số loại sâu trùng ngày đêm đục xé ăn thịt, thân này xú uế, bị tham dục trói buộc, thân này khả ác như tử cầu, thân này bất tịnh, chín lỗ trên thân thường tiết

ra những thứ ô uế, thân này như thành trì nơi La Sát trú ngụ, thân này bất cử, sẽ bị cầu, quạ, điều hâu đói khát ăn. Cần xả bỏ thân ô uế này cầu Bồ Đề tâm. Đương quán thân này, khi xả bỏ mạng, mồ hôi chảy ra, hai tay buông thông, đau đớn khó mà nhẫn chịu. Khi tận mạng căn, từ một ngày hai ngày cho đến năm ngày, máu ứ bành trướng, mủ chảy ra, phụ mẫu thù tử xem là bất hỷ kiến, cho đến thân cốt tứ tán chôn dưới đất, xương chân, xương vai, xương đùi, xương sọ, xương sườn, xương sống, xương đầu, mỗi thứ mỗi nơi. Còn thịt, ruột, dạ dày, gan, thận, phổi, nội tạng thì bị các loài trùng làm ổ, bởi quán sát như thế thì cái ngã ở đâu? Khi sinh thời, kim ngân tài bảo, tiền tài khó tạng hà có liên quan ngã sự?

Nếu có chúng sanh, cầu miễn trừ những khổ ải này, không luyến tiếc quốc gia thành trì, thù tử thậm chí đầu, mắt, tủy, não mà biên chép Kinh này, thọ trì đọc tụng chư Phật Bí Tạng Thập Nhị Nhân Duyên lưu thông cúng dường, niệm niệm thành tựu, sẽ đắc Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm, khó có điều gì hủy hoại, càng không yếu mệnh hoặc đột tử.

Đức Phật trong đại chúng thuyết Thập Nhị Nhân Duyên Phật Tánh Pháp, hết thầy đại chúng, có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, Thiên Long Bát Bộ, nhân cùng hàng phi nhân, vua Ba Tư Nặc cùng hàng quyến thuộc nhiều như cát sông Hằng đều đắc Tam Muội Tam Bồ Đề tâm, vô sanh pháp nhẫn, tán thán chưa từng có pháp hỷ như vậy, nhất tâm đánh lễ, hoan hỷ phụng trì.

**ĐỨC PHẬT THUYẾT KINH TRƯỜNG THỌ DIỆT TỘI
HỘ CHƯ ĐỒNG TỬ ĐÀ LA NI
HẾT**

PHẦN HỒI HƯỚNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát, hành thâm Bát nhã Ba la mật đa thời, chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhứt thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc; sắc tức thị không, không tức thị sắc; thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh diệc, vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử diệc, vô lão tử tận; vô Khổ, Tập, Diệt, Đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát nhã Ba-la-mật đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết bàn. Tam thể chư Phật y Bát nhã Ba-la-mật đa, cố đắc A nậu Đa la Tam miệu Tam Bồ-đề.

Cô tri Bát nhã Ba-la-mật đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

Cố thuyết Bát nhã Ba-la-mật đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, Bồ đề tát bà ha. (3 lần)

BÁT NHỨT THIẾT NGHIỆP CHƯƠNG CĂN BỒN ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ LA NI

Nam mô A-di-đà bà dạ. Đa tha già đa dạ. Đa diệt dạ tha. A di rị đô bà tỳ. A di rị đa, tất đam bà tỳ. A di rị đa, tỳ ca lan đế. A di rị đa, tỳ ca lan đa. Đà di nị dà dà na. Chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (3 lần)

Phật A-di-đà thân kim sắc,

Tướng tốt chói sáng tự trang nghiêm,

Năm Tu-di uyển chuyển bạch hào,

Bốn biển lớn trong ngần mắt biếc,
Trong hào quang hóa vô số Phật,
Vô số Bồ-tát hiện ở trong,
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh,
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.
Quy mạng lễ A-di-đà Phật,
Ở phương Tây thế giới an lành,
Nay con xin phát nguyện vãng sanh,
Cúi xin đức Từ bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A-di-đà Phật.

Nam mô A-di-đà Phật. *(3 hoặc 7 tràng)*

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. *(3 lần)*

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. *(3 lần)*

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. *(3 lần)*

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. *(3 lần)*

SÁM KHỄ THỦ

Cúi lạy phương Tây cõi An lạc,
Tiếp dẫn chúng sanh Đại Đạo sư,
Nay con phát nguyện, nguyện vãng sanh,
Nhờ lượng Từ Bi thương nhiếp thọ.

Nay con khắp vì, bốn ân ba cõi, pháp giới chúng sanh, cầu đạo Bồ-đề, Nhứt thừa của Phật, chuyên tâm trì niệm hồng danh muôn đức, Phật A-di-đà, nguyện sanh Tịnh độ.

Lại bởi chúng con, nghiệp nặng phước khinh, chương sâu huệ cạn, nhiễm tâm dễ động, tịnh đức khó thành, nay đối Từ Tôn kính gieo năm vốc, tỏ bày một lòng, chí thành sám hối. Con và chúng sanh, nhiều kiếp đến nay, mê bồn tịnh tâm, buông tham, sân, si, nhiễm dơ ba nghiệp, vô lượng vô biên nghiệp oan đã kết, nguyện đều tiêu diệt.

Từ ngày hôm nay, lập thề nguyện sâu, xa lìa pháp ác, thề không còn tạo, siêng tu thánh đạo, thề chẳng biếng lười, thề thành chánh giác, thề độ chúng sanh, xin đức Từ Tôn, dùng nguyện Từ bi, chứng biết lòng con, thương xót đến con, gia bị cho con, nguyện khi thiền quán, hoặc lúc mộng mơ, được thấy thân vàng, A-di-đà Phật, được chơi cõi tịnh của đấng đạo sư, được nhờ Từ Tôn, cam lồ rưới đầu, quang minh chiếu thể, tay xoa đánh con, áo đắp thân con, khiến cho chúng con, chương cũ tự trừ, căn lành mau lớn, mau tiêu phiền não, chóng phá vô minh, viên giác tâm mẫu, sáng bừng mở rộng, tịch quang cảnh thật thường được hiện tiền, đến lúc lâm chung, biết ngày giờ trước, thân không tất cả, bệnh khổ ách nạn, tâm không tất cả, tham luyến mê hoặc, các căn vui đẹp, chánh niệm phân minh, xả bảo an lành, như vào thiền định. Phật A-di-đà, Quan Âm, Thế Chí, chư Thánh hiền chúng, phóng quang tiếp dẫn, tay báu dắt dìu, lầu gác, tràng phan, nhạc trời hương lạ, Tây phương cảnh Phật, bày hiện rõ ràng, khiến cho chúng sanh kẻ thấy người nghe, mừng vui khen cảm, phát Bồ-đề tâm. Bấy giờ thân con, ngồi đài Kim cang, bay theo sau Phật, khoảng khảy móng tay, sanh vào sen báu, nơi ao thất bảo, ở cõi Tây phương, rồi khi hoa nở, thấy Phật Bồ-tát, nghe tiếng pháp mẫu, chứng vô sanh nhẫn, giây phút lại đi, thừa sự chư Phật, nhờ ơn thọ ký. Được thọ ký rồi, ba thân bốn trí, năm nhãn, sáu thông, vô lượng trăm ngàn môn Đà la ni, tất cả công đức, thấy đều thành tựu.

Từ đó về sau, không rời an dưỡng về nơi Ta-bà, phân thân vô số, khắp cả mười phương, dùng sức thần thông, tự tại khó nghĩ và các phương tiện, độ thoát chúng sanh, đều khiến lìa nhiễm, chứng được tịnh tâm, đồng sanh Tây phương, lên bậc bất thoái.

Nguyện lớn như vậy, thế giới không tận, chúng sanh không tận, nghiệp và phiền não, thấy đều không tận, đại nguyện của con, cũng không cùng tận. Nay con lễ Phật, phát nguyện tu trì, xin đem công đức, hồi thí hữu tình, bốn ân báo đáp, ba cõi đều nhờ, pháp giới chúng sanh, đồng thành chủng trí.

Nguyện sanh Tịnh độ ở Tây phương

Chín phẩm hoa sen là cha mẹ

Hoa nở thấy Phật chúng vô sanh
Bồ-tát bất thoái là bạn hữu.

Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo.

TỰ QUY Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh, thể theo đạo cả, phát lòng vô thượng.

Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh, thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển.

Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, tất cả không ngại.